

Số: /HD-SNV

Nam Định, ngày tháng 10 năm 2022

**HƯỚNG DẪN**  
**Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh Nam Định về triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2022; để đánh giá kết quả các phong trào thi đua, biểu dương khen thưởng thành tích xuất sắc của các tập thể, cá nhân trong các lĩnh vực công tác năm 2022, Sở Nội vụ hướng dẫn các cụm, khối thi đua của tỉnh; các Sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; UBND các huyện, thành phố Nam Định; các cơ quan, đơn vị thuộc các Khối thi đua của tỉnh (*gọi tắt là các cơ quan, đơn vị, địa phương*) một số nội dung tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2022, như sau:

**I. TỔNG KẾT CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2022**

**1. Nội dung tổng kết**

**1.1.** Các cơ quan, đơn vị, địa phương đánh giá kết quả việc triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2022. Tập trung vào các nội dung sau:

a) Đối với các cụm, khối thi đua của tỉnh:

- Kết quả thực hiện các phong trào thi đua, các chỉ tiêu thi đua năm 2022 của cụm, khối và việc phát động, triển khai các phong trào thi đua thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ công tác được giao của từng đơn vị, địa phương trong cụm, khối thi đua.

- Những giải pháp trong tổ chức thực hiện; tồn tại, hạn chế trong hoạt động của cụm, khối thi đua.

- Bình xét đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua và Bằng khen của UBND tỉnh cho các đơn vị trong cụm, khối có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2022.

- Phương hướng nhiệm vụ công tác thi đua khen thưởng năm 2023.

- Suy tôn Cụm trưởng, Khối trưởng, Cụm phó, Khối phó các cụm, khối thi đua năm 2023.

b) Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tổng kết, đánh giá kết quả các phong trào thi đua gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 theo Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2022, tập trung vào việc đánh giá kết quả đạt được trong thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm; các phong trào thi đua như: “Xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu” giai đoạn 2021-2025; “Doanh nghiệp Nam Định hội nhập và phát triển”; “Đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh

Nam Định giai đoạn 2021-2025”; “Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Nam Định thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025”; Nam Định chung tay “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025, tỉnh Nam Định; những điểm mới trong chỉ đạo, tổ chức phát động triển khai phong trào thi đua, trong công tác xây dựng, bồi dưỡng điển hình tiên tiến của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Xác định, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm công tác thi đua, khen thưởng năm 2023.

- Bình xét thi đua, khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị các cấp khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương có thành tích xuất sắc trong công tác.

## **1.2. Phương pháp tổng kết**

a) Việc tổng kết được tiến hành từ cơ sở; bình xét, đề nghị khen thưởng phải chính xác, công khai, dân chủ, đúng tiêu chuẩn quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Các cụm, khối thi đua của tỉnh tổ chức tổng kết, bình xét thi đua, khen thưởng năm 2022 trên cơ sở việc thực hiện các nội dung, chỉ tiêu thi đua đã đăng ký; kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của các đơn vị thành viên trong cụm, khối thi đua.

c) Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tổng kết công tác thi đua, khen thưởng, triển khai nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng năm 2023, gắn với việc tổng kết thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022.

## **2. Phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng năm 2023**

Căn cứ nội dung, nhiệm vụ tại Chỉ thị số 28/CT-UBND ngày 10/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và kế hoạch 5 năm (2021-2025) theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định lần thứ XX, chỉ tiêu, kế hoạch công tác năm 2023; các cụm, khối thi đua, các cơ quan, đơn vị, địa phương bám sát nhiệm vụ chính trị và kế hoạch, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương để phát động phong trào thi đua phù hợp với đặc điểm nhiệm vụ của ngành, địa phương và đơn vị mình, tập trung vào một số nội dung sau:

2.1. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo tinh thần Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị gắn với đẩy mạnh thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII),...Hưởng ứng và phát động các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023; Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới; Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến, thu hút đầu tư, chuyển đổi số...; Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thi hành công vụ, trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiết kiệm, chống lãng phí.

2.2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu”, nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao hướng đến xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; phong trào thi đua “Doanh nghiệp Nam Định hội nhập và phát triển”; Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025” gắn với tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Nam Định thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đồng thời gắn với việc nâng cao văn hóa công sở, đạo đức công vụ, hình thành phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2.3. Các cụm, khối thi đua chủ động, sáng tạo đổi mới phương thức hoạt động, phù hợp với đặc điểm và điều kiện cụ thể của từng Cụm, khối. Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các huyện, thành phố cụ thể hóa những nội dung, tiêu chí thi đua cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đối tượng thi đua và tình hình thực tế các đơn vị, địa phương để tổ chức thực hiện mang lại hiệu quả cao nhất.

2.4. Thường xuyên quan tâm biểu dương, tôn vinh khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng việc, đúng thành tích đạt được; thực hiện công khai dân chủ bình xét từ cơ sở, tăng tỷ lệ khen thưởng đối với người lao động trực tiếp. Chú trọng việc phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, thúc đẩy phong trào thi đua phát triển, thiết thực hiệu quả.

## **II. BÌNH XÉT, ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG NĂM 2022**

### **1. Bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng**

#### **1.1. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

##### **a) Danh hiệu thi đua**

- Đối với tập thể: Tập thể lao động tiên tiến, Đơn vị tiên tiến (đối với lực lượng vũ trang); Tập thể lao động xuất sắc, Đơn vị quyết thắng (đối với lực lượng vũ trang); Cờ thi đua của UBND tỉnh; Cờ thi đua của Chính phủ.

- Đối với cá nhân: Lao động tiên tiến, Chiến sĩ tiên tiến (đối với lực lượng vũ trang); Chiến sĩ thi đua cơ sở; Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

b) Hình thức khen thưởng: Giấy khen; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và Huân chương.

1.2. Tiêu chuẩn: theo quy định tại Luật Thi đua khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ, Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09/11/2020 của Bộ Nội vụ bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ, Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định và Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 15/7/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng

trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh.

1.3. Một số lưu ý khi xét, đề nghị khen thưởng cho đối tượng là doanh nghiệp, doanh nhân, hộ gia đình, nông dân, công nhân, người lao động

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương xét đề nghị cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân là người đứng đầu các doanh nghiệp, hợp tác xã có hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định từ 02 năm liên tục trở lên đối với khen thưởng cấp tỉnh và từ 05 năm liên tục trở lên đối với khen thưởng cấp Nhà nước (tính đến thời điểm xét khen thưởng), có thành tích xuất sắc đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Chấp hành đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ về tài chính, thuế và các khoản thu ngân sách theo quy định của pháp luật.

- Đảm bảo đời sống, việc làm ổn định cho người lao động; thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động.

- Thực hiện tốt quy định của pháp luật về thuế, đầu tư, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tích cực tham gia đóng góp các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo, tham gia các phong trào do địa phương nơi doanh nghiệp đóng trên địa bàn tổ chức phát động.

b) UBND các huyện, thành phố xét khen thưởng và đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội; nông dân có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 02 năm liên tục trở lên, được cấp có thẩm quyền công nhận, giúp đỡ hộ nông dân khác sản xuất kinh doanh, thoát nghèo và tạo việc làm ổn định cho người lao động.

c) Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị xét đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho công nhân, người lao động có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” 02 năm liên tục trở lên; có sáng kiến trong lao động, sản xuất được công nhận và áp dụng mang lại lợi ích cho cơ quan, đơn vị; có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

1.4. Số lượng: đề nghị tặng Huân chương, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua, danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” và Bằng khen của UBND tỉnh: thực hiện như năm 2021.

## **2. Một số lưu ý khi bình xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

2.1. Đối với cụm, khối thi đua của tỉnh: Bình xét thi đua, khen thưởng phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao của các đơn vị, địa phương; các hoạt động trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo

của tỉnh và cơ quan chuyên môn; kết quả thực hiện Chỉ số cải cách hành chính, chuyển đổi số, công tác phòng, chống tham nhũng và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ và được khối thi đua suy tôn, bình xét. Các Cụm, khối thi đua chỉ bình xét đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua và Bằng khen của UBND tỉnh thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2022.

2.2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức bình xét thi đua khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý gắn với kết quả hoàn thành nhiệm vụ công tác, việc đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hàng năm; lấy kết quả đánh giá, xếp loại làm căn cứ xem xét đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

a) Đối với cá nhân là cấp trưởng phải gắn với thành tích của cơ quan, đơn vị, địa phương cá nhân được giao phụ trách.

b) Đối với cá nhân là Đảng viên khi đề nghị khen thưởng phải được cấp có thẩm quyền đánh giá, công nhận là Đảng viên “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

2.3. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND các huyện, thành phố tham gia bình xét thi đua cùng với Khối các Sở, ngành văn hóa xã hội, Khối thi đua các phòng, ban của huyện, thành phố. Kết quả bình xét đề nghị của Khối thi đua là căn cứ để xét đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ và Cờ thi đua của UBND tỉnh vào dịp kết thúc năm học 2022-2023.

2.4. Việc xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ và Hướng dẫn số 1014/HD-SKHCN ngày 15/11/2019 của Sở Khoa học và Công nghệ về thực hiện công tác xét duyệt và công nhận sáng kiến tại cơ sở.

2.5. Khi xét đề nghị Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được phải lấy kết quả khen thưởng thành tích toàn diện trong công tác của tập thể và cá nhân (khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác hàng năm) làm căn cứ để xét khen thưởng. Kết quả khen thưởng theo chuyên đề, theo đợt, khen thưởng đột xuất được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng.

2.6. Chưa khen thưởng đối với tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, làm rõ.

2.7. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm về thủ tục và nội dung hồ sơ trình khen thưởng, gồm: Hồ sơ, thủ tục, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

### **3. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng**

3.1. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện quy định tại Điều 49, Điều 50, Điều 51, Điều 52, Điều 57 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, Quyết định số

318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.

Đối với các thủ tục hành chính đề nghị khen thưởng cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định số 1109/QĐ-UBND ngày 29/5/2019 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng (gọi tắt là Quyết định số 1109/QĐ-UBND) và các quy định tại Điều 27, Điều 28 Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND; khoản 7 Điều 1 Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND.

3.2. Tờ trình đề nghị khen thưởng và Biên bản họp của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng và Biên bản họp Hội đồng Thi đua, Khen thưởng làm riêng từng loại (*có Phụ lục kèm theo*)

b) Tờ trình đề nghị khen thưởng và Biên bản họp Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tương ứng với nội dung thành phần hồ sơ theo quy định tại Quyết định 318/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ và Quyết định số 1109/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

c) Tờ trình đề nghị khen thưởng phải đầy đủ căn cứ pháp lý, cụ thể:

- Cần báo cáo rõ về việc có đáp ứng quy định hiện hành về hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn của các tập thể, cá nhân trình khen thưởng; nêu rõ nội dung chưa đáp ứng quy định pháp luật (nếu có).

- Nội dung đề nghị khen thưởng phải phù hợp với thành tích của tập thể, cá nhân đạt được; thành tích khen thưởng phải cụ thể, rõ ràng.

d) Biên bản họp Hội đồng Thi đua khen thưởng thực hiện theo mẫu quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư. Không đưa vào hồ sơ các văn bản, tài liệu không hợp lệ thay cho Biên bản họp Hội đồng như: Trích biên bản, Biên bản tổng hợp lấy ý kiến thành viên Hội đồng, Biên bản tổng hợp ý kiến xét duyệt của Hội đồng (không họp mà gửi văn bản cho tất cả các thành viên Hội đồng lấy ý kiến)...

3.3. Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng thực hiện theo mẫu quy định tại phụ lục kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP (*có Phụ lục kèm theo*)

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng theo quy định; Không dùng mẫu báo cáo thành tích loại hình này thay thế bằng báo cáo thành tích loại hình khen thưởng khác. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen thưởng chịu trách nhiệm đối với xác nhận về việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác chuyên môn và công tác Đảng của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng; công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của các sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét khen thưởng.

- Đối với đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” hồ sơ gửi kèm báo cáo tóm tắt sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, bản sao văn bản công nhận phạm vi ảnh hưởng của cơ quan có thẩm quyền hoặc quyết định công nhận đạt giải tại các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh.

- Đối với những đơn vị và cá nhân là thủ trưởng đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng phải có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội đối với người lao động; việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm.

Việc đề nghị các hình thức khen thưởng đối với doanh nghiệp thuộc đối tượng kiểm toán theo quy định của Luật Kiểm toán Nhà nước và Luật Kiểm toán độc lập phải có Báo cáo kết quả kiểm toán của cơ quan kiểm toán có thẩm quyền trong thời gian 05 năm trước thời điểm đề nghị khen thưởng. Đối với doanh nghiệp không thuộc đối tượng kiểm toán trong báo cáo thành tích phải nêu căn cứ không thuộc đối tượng kiểm toán.

Đối với doanh nghiệp đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ thuộc đối tượng kiểm toán phải có báo cáo kết quả kiểm toán *(nếu chưa có kết quả kiểm toán thì sau khi có kết quả kiểm toán thực hiện trình khen thưởng theo quy định và đảm bảo thời gian trình theo quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ)*.

- Kết quả đánh giá, xếp loại, công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác chuyên môn, công tác đảng của tập thể, cá nhân thể hiện trong báo cáo phải có số/ngày, tháng, năm của quyết định (hoặc số/ngày, tháng, năm của văn bản công nhận của cấp có thẩm quyền).

- Phân xác nhận báo cáo thành tích của cấp trình khen cần ghi rõ:

+ Xác nhận kết quả đánh giá việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hàng năm của tập thể, cá nhân trong thời gian xét đề nghị khen thưởng (đối với từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng).

+ Việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

+ Xác nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu khoa học của cá nhân làm căn cứ đề nghị khen thưởng.

### 3.4. Số lượng Tờ trình, biên bản, báo cáo thành tích

- Tờ trình và biên bản họp của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng kèm theo báo cáo thành tích: 01 bản cho từng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương các loại: 03 bộ (bản chính).

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 02 bộ (bản chính).

- Báo cáo thành tích đề nghị UBND tỉnh khen thưởng (Cờ thi đua, Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh và Bằng khen): 01 bộ (bản chính).

3.5. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công, Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định (*địa chỉ: số 40 đường Mạc Thị Bưởi, thành phố Nam Định*) đồng thời nộp hồ sơ trực tuyến bằng định danh điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định theo địa chỉ: <http://dichvucong.namdinh.gov.vn>.

Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước nộp trực tiếp tại Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) đồng thời gửi kèm file điện tử theo địa chỉ email: [banthiduaakt.snv@namdinh.gov.vn](mailto:banthiduaakt.snv@namdinh.gov.vn).

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương khi gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng kèm theo văn bản tổng hợp các quyết định, xác nhận việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác chuyên môn và đánh giá, xếp loại công tác Đảng đối với tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

- Các văn bản trong hồ sơ khen thưởng có từ 02 tờ trở lên phải đóng dấu giáp lai của cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen.

- Các tài liệu minh chứng trong hồ sơ đề nghị khen thưởng phải là bản chính hoặc bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương; Cụm trưởng, Khối trưởng các cụm, khối thi đua của tỉnh quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện tổng kết và bình xét đề nghị khen thưởng năm 2022 đảm bảo nội dung, tiến độ thời gian quy định.

2. Thời gian thực hiện

a) Thời gian gửi Báo cáo tổng kết công tác thi đua khen thưởng

Các cơ quan, đơn vị, địa phương, Cụm, khối thi đua của tỉnh: trước ngày 15/12/2022.

b) Thời gian nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng

- Đối với đề nghị tặng Huân chương, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: trước ngày 31/3/2023.

- Đối với đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của UBND tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh do các cụm, khối thi đua của tỉnh bình xét, đề nghị: Đơn vị Cụm trưởng, Khối trưởng năm 2022 nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng từ ngày 02 đến ngày 05/01/2023 (các Cụm, Khối thi đua hoàn thành việc tổng kết hoạt động, bình xét đề nghị khen thưởng xong trước ngày 30/ ;.12/2022).

Đối với đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ cho các xã, phường, thị trấn; các doanh nghiệp trên địa bàn các huyện, thành phố, các Khu công nghiệp của tỉnh, UBND các huyện, thành phố, Ban Quản lý các khu công nghiệp xét duyệt gửi danh sách, tóm tắt thành tích và file điện tử về Sở Nội vụ trước ngày 31/12/2022.



- Đối với đề nghị tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh, danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh do các cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị cho các tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý: trước ngày 15/02/2023; đối với các đơn vị thuộc khối các doanh nghiệp, công ty, ngân hàng thương mại thuộc các Cụm, khối thi đua: trước ngày 15/3/2023.

- Đối với đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”: thời gian nộp hồ sơ từ ngày 10 đến ngày 14/4/2023.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2022; trong quá trình tổ chức thực hiện có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng) để phối hợp giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh; (để b/cáo)
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Các Ban, VP, đơn vị thuộc Tỉnh ủy;
- MTTQ và các tổ chức CT - XH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn, các DN, các trường Đại học, Cao đẳng; Các tổ chức Hội đặc thù thuộc khối thi đua của tỉnh;
- Giám đốc Sở Nội vụ;
- Phòng Nội vụ các huyện, thành phố; Ban Tổ chức - Nội vụ huyện Vụ Bản.
- Lưu: VT, TĐKT (Kh: 02b).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đinh Ngọc Hải**

**Phụ lục**  
**MỘT SỐ MẪU VĂN BẢN ÁP DỤNG**  
**TRONG CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG NĂM 2022**  
*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: /HD-SNV ngày tháng 10 năm 2022*  
*của Giám đốc Sở Nội vụ)*

<b>Mẫu số 01</b>	Đề cương Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023
<b>Mẫu số 02</b>	Tờ trình đề nghị tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh
<b>Mẫu số 03</b>	Tờ trình đề nghị tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” của UBND tỉnh
<b>Mẫu số 04</b>	Tờ trình đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” của UBND tỉnh
<b>Mẫu số 05</b>	Tờ trình đề nghị tặng Bằng khen của UBND tỉnh
<b>Mẫu số 06</b>	Tờ trình đề nghị tặng Huân chương
<b>Mẫu số 07</b>	Tờ trình đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ
<b>Mẫu số 08</b>	Tờ trình đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”
<b>Mẫu số 09</b>	Tờ trình đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
<b>Mẫu số 10</b>	Biên bản họp Hội đồng Thi đua khen thưởng
<b>Mẫu số 11</b>	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng đối với tập thể
<b>Mẫu số 12</b>	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng đối với cá nhân
<b>Mẫu số 13</b>	Đăng ký tham gia thi đua
<b>Mẫu số 14</b>	Biểu tổng hợp số lượng khen thưởng năm 2022

SỞ (BAN, NGÀNH, HUYỆN,  
THÀNH PHỐ...)

Mẫu số 01  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .... /....

Nam Định, ngày tháng năm 20....

## BÁO CÁO

**Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2022,  
phương hướng, nhiệm vụ năm 2023**

### Phần I

## KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2022

### I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Khái quát đặc điểm, tình hình; những thuận lợi, khó khăn của cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2022.

### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

#### 1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác thi đua, khen thưởng

- Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 28/CT-UBND ngày 10/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và kế hoạch 5 năm (2021-2025) theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định lần thứ XX; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh Nam Định triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2022.

- Tổ chức phát động phong trào thi đua thực hiện các chương trình, kế hoạch của tỉnh;

- Thực hiện các chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh đối với việc tổ chức, triển khai thực hiện các phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2022.

#### 2. Kết quả tổ chức phong trào thi đua

a) Kết quả tổ chức thực hiện triển khai các phong trào thi đua: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Doanh nghiệp Nam Định hội nhập và phát triển”, “Nam Định chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Nam Định thi đua thực hiện văn hóa công sở”; ..... các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Bộ, ngành Trung ương phát động theo ngành, lĩnh vực.

b) Kết quả tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của đơn vị, địa phương tổ chức, phát động, nêu cụ thể:

- Tên gọi, nội dung của phong trào thi đua đã được đơn vị, địa phương tổ chức, triển khai.

- Đánh giá hiệu quả tác động của các phong trào thi đua đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.

c) Kết quả hoạt động của cụm, khối thi đua

- Kết quả tham gia các hoạt động thi đua của cụm, khối.

- Kết quả tổ chức hoạt động thi đua của cụm, khối thi đua (đối với các cụm, khối đua do đơn vị, địa phương được UBND tỉnh ủy quyền thành lập và tổ chức hoạt động).

+ Công tác chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động cụm, khối thi đua.

+ Đánh giá nội dung, chất lượng hoạt động, kết quả việc bình xét, suy tôn danh hiệu thi đua trong cụm, khối thi đua.

### **3. Công tác khen thưởng**

a) Nội dung đã thực hiện nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng công tác khen thưởng tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Biện pháp hoặc giải pháp, kinh nghiệm đã thực hiện để tăng tỷ lệ khen thưởng đối với nông dân, công nhân, chiến sỹ, người lao động trực tiếp và công chức, viên chức (không hưởng hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo, quản lý).

c) Tổng hợp và phân tích kết quả khen thưởng trong năm 2022 (*có Phụ lục kèm theo*)

- Khen thưởng cấp Nhà nước, cấp tỉnh: ghi rõ số lượng trình khen; số lượng được khen thưởng; số lượng để lại và nguyên nhân.

- Khen thưởng thuộc thẩm quyền của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đánh giá thay đổi tăng, giảm số lượng, tỷ lệ khen cho đối tượng không là lãnh đạo quản lý so với năm 2021.

- Đánh giá chất lượng, kết quả và tỷ lệ khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được, khen thưởng theo chuyên đề (đợt thi đua), khen thưởng đợt xuất.

### **4. Công tác tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến**

a) Đánh giá kết quả tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, các điển hình tiên tiến, mô hình mới, nhân tố mới năm 2022 (nêu rõ số lượng các điển hình tiên tiến, mô hình mới, nhân tố mới được tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; số lượng điển hình tiên tiến của các sở, ban, ngành và các huyện, thành phố được biểu dương, tôn vinh trong năm 2022).

b) Nêu rõ biện pháp, phương pháp tuyên truyền, phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến.

### **5. Công tác thanh tra, kiểm tra**

a) Nội dung, đối tượng, số lượng đơn vị được kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng. Đánh giá kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng đối với

các đơn vị thuộc và trực thuộc sở, ban, ngành, các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị.

b) Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền (số lượng đơn thư đã tiếp nhận, số lượng đơn thư đã được giải quyết).

c) Báo cáo kết quả việc rà soát, chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được nêu ra trong Kết luận thanh tra số 2217/KLTT-BTĐKT ngày 10/8/2022 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương việc chấp hành các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định (các đơn vị thực hiện việc báo cáo kết quả theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 837/UBND-VP8 ngày 30/9/2022 về việc thực hiện Kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng).

### **6. Kinh phí thi đua, khen thưởng**

Công tác trích lập, quản lý, sử dụng kinh phí thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương; thuận lợi, khó khăn.

### **7. Công tác cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng**

a) Đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, thực hiện các thủ tục hành chính của đơn vị, địa phương trong công tác thi đua, khen thưởng.

b) Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng; lưu trữ hồ sơ khen thưởng.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. Ưu điểm
2. Hạn chế, tồn tại
3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế
4. Giải pháp, biện pháp khắc phục

### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Đối với Chính phủ, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương
2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh
3. Đối với Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh

## **Phần II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023**

1. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2023.
2. Giải pháp, biện pháp tổ chức thực hiện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của phong trào thi đua, nâng cao chất lượng công tác khen thưởng./.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TTr-....

....., ngày... tháng ... năm 20....

### TỜ TRÌNH

#### Về việc đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ.

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn số... /HD-SNV ngày ... /... /.... của Sở Nội vụ về tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm ...;

Căn cứ biên bản xét đề nghị của Hội đồng Thi đua Khen thưởng ... (đơn vị trình khen) họp ngày...tháng...năm... và ý kiến của cấp ủy (nếu có);(đơn vị trình khen) ..... nhất trí và trân trọng đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định tặng Cờ thi đua cho ... tập thể, đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác....., dẫn đầu phong trào thi đua năm 2022; cụ thể:

1. ....
2. ....

(Đơn vị trình khen) .....kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TTr-....

... .., ngày... tháng ... năm 20...

### TỜ TRÌNH

#### Về việc đề nghị tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ.

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn số... /HD-SNV ngày ... /... /.... của Sở Nội vụ về tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm ...;

Căn cứ biên bản xét đề nghị của Hội đồng Thi đua Khen thưởng ... (đơn vị trình khen) họp ngày ... tháng...năm... và ý kiến của cấp ủy (nếu có); (đơn vị trình khen) ..... nhất trí và trân trọng đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho .... tập thể, đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022.

(có Danh sách kèm theo).

(Đơn vị trình khen)..... kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

**DANH SÁCH TẬP THỂ**

**Đề nghị UBND tỉnh tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”**

*(Kèm theo Tờ trình số: ... /TTr-..... ngày ... tháng ... năm 20....  
của đơn vị trình khen.....)*

1. ....
2. ....
3. ....
4. ....
5. ..../.



ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TTr-....

... .., ngày... tháng ... năm 20...

### TỜ TRÌNH

#### Về việc đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ.

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn số... /HD-SNV ngày ... /... /.... của Sở Nội vụ về tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm ...;

Căn cứ biên bản xét đề nghị của Hội đồng Thi đua Khen thưởng ... (đơn vị trình khen) họp ngày ... tháng... năm... và ý kiến của cấp ủy (nếu có); (đơn vị trình khen) ..... nhất trí và trân trọng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” cho .... cá nhân, đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong công tác từ năm ..... đến năm .....

(có Danh sách kèm theo).

(Đơn vị trình khen).....kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

**DANH SÁCH CÁ NHÂN**

**Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”**

*(Kèm theo Tờ trình số: ... /TTr-..... ngày ... tháng ... năm 20.....*

*của đơn vị trình khen.....)*

1. ....
2. ....
3. ....
4. ....
5. ..../.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TTr-.....

... .., ngày... tháng ... năm 20...

### TỜ TRÌNH

#### Về việc đề nghị tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ.

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn số... /HD-SNV ngày ... /... /.... của Sở Nội vụ về tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm ...;

Căn cứ biên bản xét đề nghị của Hội đồng Thi đua Khen thưởng ... (đơn vị trình khen) họp ngày ... tháng...năm ... và ý kiến của cấp ủy (nếu có); (đơn vị trình khen) ..... nhất trí và trân trọng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định tặng Bằng khen cho .... tập thể, .... cá nhân, đã có thành tích trong công tác từ năm ..... đến năm .....

(có Danh sách kèm theo).

(Đơn vị trình khen)..... kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

**DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN**

**Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen**

*(Kèm theo Tờ trình số: ... /TTr-..... ngày... tháng ... năm 20.....  
của đơn vị trình khen.....)*

**I. Tập thể**

- 1. ....
- 2. ....
- 3. ....
- 4. ....
- 5. ....

**II. Cá nhân**

- 1. ....
- 2. ....
- 3. ....
- 4. ....
- 5. .... /.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TTr-....

... .. ..., ngày... tháng ... năm 20...

### TỜ TRÌNH

#### Về việc đề nghị tặng Huân chương.....

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ.

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn số... /HD-SNV ngày ... /... /.... của Sở Nội vụ về tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm ...;

Căn cứ biên bản xét đề nghị của Hội đồng Thi đua Khen thưởng ... (đơn vị trình khen) họp ngày ... tháng ... năm ... và ý kiến của cấp ủy (nếu có); (đơn vị trình khen) ..... nhất trí và trân trọng đề nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng tỉnh, UBND tỉnh xét, trình Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước tặng Huân chương... hạng.... cho .... tập thể, .... cá nhân năm .....

(có Danh sách kèm theo).

(Đơn vị trình khen)..... kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

**DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN**

**Đề nghị tặng Huân chương.....**

*(Kèm theo Tờ trình số: ... /TTr-..... ngày... tháng ... năm 20....  
của đơn vị trình khen.....)*

**I. Tập thể**

- 1. ....
- 2. ....
- 3. ....
- 4. ....
- 5. ....

**II. Cá nhân**

- 1. ....
- 2. ....
- 3. ....
- 4. ....
- 5. .... /.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TTr-....

... .., ngày... tháng ... năm 20...

### TỜ TRÌNH

#### Về việc đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ.

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn số... /HD-SNV ngày ... /... /.... của Sở Nội vụ về tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm ...;

Căn cứ biên bản xét đề nghị của Hội đồng Thi đua Khen thưởng ... (đơn vị trình khen) họp ngày ... tháng ... năm ... và ý kiến của cấp ủy (nếu có); (đơn vị trình khen) ..... nhất trí và trân trọng đề nghị UBND tỉnh xét, trình Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ cho .... tập thể, năm ....., cụ thể:

1.....

2.....

3.....

(Đơn vị trình khen)..... kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TTr-.....

... .., ngày... tháng ... năm 20...

### TỜ TRÌNH

#### Về việc đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ.

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn số... /HD-SNV ngày ... /... /.... của Sở Nội vụ về tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm ...;

Căn cứ biên bản xét đề nghị của Hội đồng Thi đua Khen thưởng ... (đơn vị trình khen) họp ngày ... tháng ... năm ... và ý kiến của cấp ủy (nếu có); (đơn vị trình khen) ..... nhất trí và trân trọng đề nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng tỉnh, UBND tỉnh xét, trình Thủ tướng Chính phủ phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc ” năm ..... cho:

(Họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác).....

.....

(Đơn vị trình khen)..... kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:.....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)



ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TTr-.....

... .., ngày... tháng ... năm 20...

### TỜ TRÌNH

#### Về việc đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ.

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn số... /HD-SNV ngày ... /... /.... của Sở Nội vụ về tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm ...;

Căn cứ biên bản xét đề nghị của Hội đồng Thi đua Khen thưởng ... (đơn vị trình khen) họp ngày ... tháng ... năm ... và ý kiến của cấp ủy (nếu có); (đơn vị trình khen) ..... nhất trí và trân trọng đề nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng tỉnh, UBND tỉnh xét, trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho .... tập thể, .... cá nhân năm .....

(có Danh sách kèm theo).

(Đơn vị trình khen)..... kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:.....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

**DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN**

**Đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ**

*(Kèm theo Tờ trình số: ... /TTr-..... ngày... tháng ... năm 20.....  
của đơn vị trình khen.....)*

**I. Tập thể**

1. ....
2. ....
3. ....
4. ....
5. ....

**II. Cá nhân**

1. ....
2. ....
3. ....
4. ....
5. .... /.

SỞ, NGÀNH (HOẶC UBND HUYỆN)  
HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BB-HĐTĐKT

**BIÊN BẢN**  
**HỌP BÌNH XÉT ĐỀ NGHỊ TẶNG .....**

Ngày ....../...../2022, hồi ...giờ....' tại ....., Hội đồng Thi đua, Khen thưởng ..... họp xét duyệt đề nghị UBND tỉnh tặng..... (hoặc xét, trình Thủ tướng Chính phủ tặng ... hoặc xét, trình Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước tặng .....) về thành tích xuất sắc trong công tác cho các tập thể, cá nhân thuộc .....

**A. THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ**

Tổng số thành viên Hội đồng Thi đua khen thưởng là: .... đ/c

- Thành viên tham dự Hội nghị: .... đ/c

- Thành viên vắng mặt: ...đ/c

Chủ trì Hội nghị:.....

Thư ký Hội nghị: .....

Đại biểu mời: (nếu có).....

**B. NỘI DUNG HỘI NGHỊ**

- Chủ tịch Hội đồng Thi đua Khen thưởng ..... quán triệt nội dung cuộc họp.....

- Thường trực Hội đồng báo cáo danh sách, tóm tắt thành tích của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng:....., cụ thể:

.....  
.....

- Ý kiến của các thành viên Hội đồng.....

- Hội đồng bầu ra tổ kiểm phiếu và tiến hành việc bỏ phiếu, cụ thể:

+ Số phiếu phát ra: ... phiếu

+ Số phiếu thu về: ... phiếu

+ Số phiếu hợp lệ: ... phiếu

+ Số phiếu không hợp lệ: ... phiếu

**Kết quả cụ thể như sau:**

1. Tập thể .....(ghi đầy đủ tên tập thể): đạt .../... phiếu (=...%).

2. Ông/ bà .....(ghi đầy đủ họ và tên, chức danh/ chức vụ, đơn vị công tác của cá nhân):đạt .../... phiếu (=...%).

Căn cứ kết quả bỏ phiếu và ý kiến của các thành viên, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng .... (cơ quan, đơn vị, địa phương) đã nhất trí đề nghị UBND tỉnh tặng..... (hoặc xét, trình Thủ tướng Chính phủ tặng ...), (hoặc xét, trình Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước tặng .....) về thành tích xuất sắc trong công tác cho các tập thể, cá nhân thuộc ....., cụ thể:

1.....

2.....

*(Nêu rõ tên từng tập thể, họ và tên, chức danh/chức vụ, đơn vị công tác của các cá nhân)*

Cuộc họp kết thúc vào lúc...giờ...’ cùng ngày, nội dung biên bản cuộc họp đã được các thành viên Hội đồng Thi đua Khen thưởng ... (đơn vị trình khen) nhất trí thông qua./.

### **THƯ KÝ**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

### **CHỦ TỌA**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

#### ***Nơi nhận:***

-....

-....

- Lưu:...

\* ***Lưu ý:*** Không đưa vào hồ sơ các văn bản, tài liệu không hợp lệ thay cho Biên bản họp Hội đồng như: Trích biên bản, Biên bản tổng hợp lấy ý kiến thành viên Hội đồng, Biên bản tổng hợp ý kiến xét duyệt của Hội đồng (không họp mà gửi văn bản cho tất cả các thành viên Hội đồng lấy ý kiến)...

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... .., ngày... tháng ... năm 20....

## **BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG .....**

**Tên tập thể đề nghị:** (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

### **I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển: Khái quát quá trình thành lập, phát triển qua từng mốc thời gian.
- Những đặc điểm chính của đơn vị (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể.
- Đối với các phòng, ban: Tập thể có .... cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; Chi bộ có .... đảng viên;...% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, trong đó .... cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Nêu các chức năng, nhiệm vụ cụ thể của cơ quan, đơn vị.

### **II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Thành tích đạt được trong thực hiện nhiệm vụ công tác: Báo cáo thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị), địa phương. Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao trong công tác của bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn công tác.

2.1. Nguyên nhân đạt được thành tích

2.2. Các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn công tác

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể.

**\* Lưu ý**

**- Đối với Báo cáo đề nghị tặng Cờ Thi đua của Chính phủ hoặc Cờ thi đua của UBND tỉnh phần cuối mục 4 phần II của Báo cáo phải ghi rõ:**

Năm 20..., ..... (Tên tập thể) được đánh giá “Hoàn thành .... nhiệm vụ”, Đảng bộ (Chi bộ) được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành .... nhiệm vụ”, nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác; là đơn vị tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu các khối thi đua ..... (tên Khối thi đua) của ..... (tên cơ quan, đơn vị, địa phương); được khối thi đua suy tôn, đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ hoặc đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua.

**- Đối với Báo cáo đề nghị tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” phần cuối mục 4 phần II của Báo cáo phải ghi rõ:**

Nội bộ luôn đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả. Năm 20..., ..... (tên tập thể) được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành .... nhiệm vụ”, Đảng bộ (Chi bộ) được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành .... nhiệm vụ”. Có ...% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, ...% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, .... cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

**Đối với Báo cáo đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh phần cuối mục 4 của Báo cáo phải ghi rõ:**

Nội bộ luôn đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả. Từ năm 20... đến năm 20..., ..... (tên tập thể) được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành .... nhiệm vụ”, Đảng bộ (Chi bộ) được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành .... nhiệm vụ”.

**- Kết quả đánh giá, xếp loại, công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng... của tập thể, cá nhân thể hiện trong báo cáo phải có số/ngày, tháng, năm của quyết định; số/ngày, tháng, năm của văn bản công nhận của cấp có thẩm quyền.**

### **III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG**

#### **1. Danh hiệu thi đua:**

<b>Năm</b>	<b>Danh hiệu thi đua</b>	<b>Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định</b>

**2. Hình thức khen thưởng:**

<b>Năm</b>	<b>Hình thức khen thưởng</b>	<b>Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định</b>

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH  
KHEN THƯỞNG**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký, đóng dấu)

**XÁC NHẬN THÀNH TÍCH**

**1. Đối với đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh hoặc Cờ thi  
đua của Chính phủ**

**XÁC NHẬN CỦA SỞ (NGÀNH, UBND CẤP HUYỆN)**

Sở (ngành, UBND cấp huyện)..... xác nhận .....(tên đơn vị đề nghị khen  
thưởng) ..... luôn chấp hành chủ trương đường lối của Đảng,  
chính sách, pháp luật của Nhà nước. Năm 20..., là tập thể tiêu biểu xuất sắc, dẫn  
đầu khối thi đua ....của Sở, ngành, huyện ...; được khối thi đua..... suy tôn, đề  
nghị tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh hoặc đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính  
phủ.

Trân trọng đề nghị UBND tỉnh xét, tặng Cờ thi đua (hoặc đề nghị Thủ tướng  
Chính phủ tặng Cờ thi đua) cho (tên đơn vị đề nghị)..... ./.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Hoặc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**  
(Ký tên, đóng dấu)

## 2. Đối với đơn vị đề nghị tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

### XÁC NHẬN CỦA SỞ (NGÀNH, UBND HUYỆN)

Sở (ngành, UBND huyện)..... xác nhận (tên đơn vị đề nghị khen thưởng) ..... năm 20..., hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ, có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

Trân trọng đề nghị UBND tỉnh tặng danh hiệu tập thể “Tập thể lao động xuất sắc” cho (tên đơn vị đề nghị)..... ./.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Hoặc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**  
(Ký tên, đóng dấu)

## 3. Đối với đơn vị đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

### XÁC NHẬN CỦA SỞ (NGÀNH, UBND HUYỆN)

Sở (ngành, UBND huyện)..... xác nhận (tên đơn vị đề nghị khen thưởng)....từ năm 20... đến năm 20... liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ, có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

Trân trọng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen (hoặc UBND tỉnh xét, trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen), (hoặc UBND tỉnh xét, trình Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước tặng Huân chương.... hạng.... ) cho (tên đơn vị đề nghị)..... ./.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Hoặc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**  
(Ký tên, đóng dấu)



ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... .., ngày... tháng ... năm 20.....

## BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG.....

### I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt): .....
- Sinh ngày, tháng, năm: ..... Giới tính.....
- Quê quán:.....
- Trú quán: .....
- Đơn vị công tác: .....
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): .....
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: .....
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng: .....

### II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận: .....

2. Thành tích đạt được của cá nhân

2.1. Sơ lược thành tích của đơn vị

Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải có phần sơ lược thành tích của đơn vị hoặc lĩnh vực được phân công phụ trách (khoảng 1-2 trang)

2.2. Thành tích đạt được của cá nhân

a) Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, ...)

b) Sáng kiến, giải pháp trong công tác

- Sáng kiến, giải pháp: “.....” được công nhận tại Quyết định số ... ngày.../... /.. của Giám đốc Sở, ngành hoặc của Chủ tịch UBND huyện ... hoặc của Sở Khoa học và Công nghệ.

Hiệu quả áp dụng của sáng kiến: ..... (khoảng dưới 10 dòng)

Phạm vi ảnh hưởng: .....

- Sáng kiến, giải pháp: “.....” được công nhận tại quyết định công nhận số ... ngày.../.../.. của Giám đốc Sở, ngành hoặc của Chủ tịch UBND huyện.... hoặc của Sở Khoa học và Công nghệ...

Hiệu quả áp dụng của sáng kiến: ..... (khoảng dưới 10 dòng)

Phạm vi ảnh hưởng: .....

*\* Số lượng sáng kiến đối với từng hình thức khen thưởng đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP.*

2.3. Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2.4. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể.

*\* Phần cuối mục 4 của Báo cáo phải ghi rõ:*

Từ năm ... đến năm ..., cá nhân tôi được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành ... nhiệm vụ”, đảng viên được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành ... nhiệm vụ”; có .... sáng kiến được công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng tại .....; gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

### III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

#### 1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

#### 2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
**XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ**  
(Ký, đóng dấu)

**NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

#### XÁC NHẬN CỦA SỞ (NGÀNH, UBND HUYỆN)

Sở (ngành, UBND huyện)..... xác nhận (ông/bà)....., chức vụ, đơn vị công tác).... từ năm 20... đến năm 20...liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm

vụ, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có .... sáng kiến, giải pháp trong công tác được công nhận và áp dụng hiệu quả tại.....

Trân trọng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng (Bằng khen, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”), (hoặc UBND tỉnh xét, trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”), (hoặc UBND tỉnh xét, trình Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương .... hạng .....) cho (ông/bà)....., chức vụ, đơn vị công tác.....)/.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Hoặc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**  
(Ký tên, đóng dấu)

**TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ**  
.....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

....., ngày ... tháng ... năm 20.....

V/v đăng ký tham gia thi đua  
năm.....

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ.

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng năm 2003, sửa đổi, bổ sung năm 2005, năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành theo Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ ... (chức năng nhiệm vụ của địa phương, đơn vị...), ... (sở, ban ngành; UBND huyện, thành phố;.....) đăng ký tham gia thi đua năm . ... như sau:

1. Tên, nội dung các phong trào thi đua phát động trong năm.....

.....  
.....

2. Đăng ký thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu thi đua sau (các nhiệm vụ chủ yếu của cơ quan, đơn vị...):

a).....

b).....

...../.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....;
- Lưu:....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG.....

**BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU KHEN THƯỞNG NĂM 2022**

Stt	Hình thức khen thưởng	Số lượng khen thưởng trong năm			Khen thưởng theo công trạng, thành tích đạt được				Khen thưởng chuyên đề, đột xuất,...				Ghi chú
		Tổng số	Trong đó khen thưởng cho cá nhân		Tổng số	Tỷ lệ %	Số lượng khen thưởng cho cá nhân là lãnh đạo quản lý (lãnh đạo từ cấp phòng trở lên)	Số lượng khen thưởng cho nông dân/công nhân/chiến sỹ/người LĐ trực tiếp/công chức, viên chức không làm công tác quản lý	Tổng số	Tỷ lệ %	Số lượng khen thưởng cho cá nhân là lãnh đạo quản lý (lãnh đạo từ cấp phòng trở lên)	Số lượng khen thưởng cho nông dân/công nhân/chiến sỹ/người LĐ trực tiếp/công chức, viên chức không giữ chức vụ LĐ, QL	
			Số lượng	Tỷ lệ %									
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4:3)	(6)	(7)=(6:3)	(8)	(9)	(10)	(11)=(10:3)	(12)	(13)	(14)
<b>I</b>	<b>KHEN THƯỞNG CỦA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG</b>												
1	Giấy khen												
2	Lao động tiên tiến/Chiến sỹ tiên tiến												
3	Chiến sỹ thi đua cơ sở												
4	Tập thể lao động tiên tiến/Đơn vị tiên tiến												
<b>II</b>	<b>KHEN THƯỞNG CẤP TỈNH, CẤP BỘ, NGÀNH TW</b>												
1	Cờ thi đua của UBND tỉnh												
2	Cờ thi đua Bộ, ngành, đoàn thể TW												
3	Tập thể lao động xuất sắc/Đơn vị quyết thắng												
4	Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh												
5	Bảng khen của UBND tỉnh												
6	Bảng khen Bộ, ngành, đoàn thể TW (nếu có)												
<b>III</b>	<b>KHEN THƯỞNG CẤP NHÀ NƯỚC</b>												
1	Huân chương (ghi rõ các loại, các hạng)												
2	Cờ thi đua của Chính phủ												
3	Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ												

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)